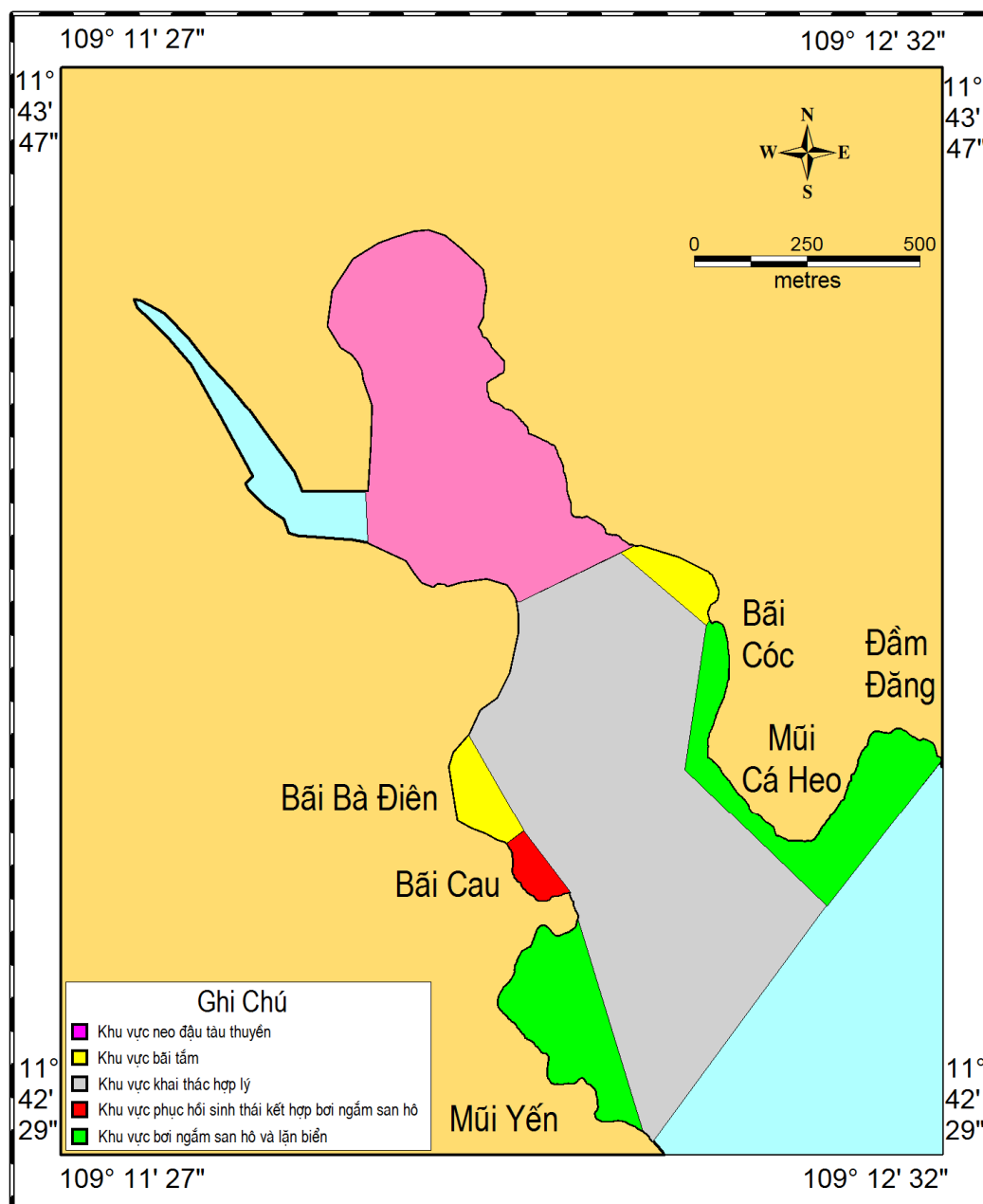


Đề xuất quy hoạch phân vùng sử dụng bền vững tài nguyên và môi trường khu vực vịnh Vĩnh Hy gồm 5 vùng chức năng

(Trích từ Báo cáo Chuyên đề “Đa dạng sinh học, tình hình khai thác và sử dụng tài nguyên hệ sinh thái rạn san hô khu vực Vĩnh Hy – sản phẩm dự án RSH Ninh Hải)



Sơ đồ phân vùng sử dụng hợp lý tài nguyên và diện tích mặt nước vịnh Vĩnh Hy

TỌA ĐỘ MỐC CÁC KHU VỰC

A) KHU VỰC NEO ĐẬU TÀU THUYỀN (28,2 ha)

A1: 11°43'17.0652" & 109°11'50.2908" A3: 11°43'9.1020" & 109°12'1.1772"
A2: 11°43'13.4292" & 109°11'50.2548" A5: 11°43'13.1592" & 109°12'9.7488"

B) KHU VỰC BÃI TẮM (3,6 HA)

- Bãi Cóc

A4: 11°43'12.7020" & 109°12'8.7804" B1: 11°43'7.8240" & 109°12'15.2748"
A5: 11°43'13.1592" & 109°12'9.7488" B2: 11°43'7.4388" & 109°12'15.0156"

- Bãi Bà Diên

C1: 11°42'59.6304" & 109°11'57.6276" C3: 11°42'51.8472" & 109°12'0.3888"
C2: 11°42'52.7364" & 109°12'01.6884"

C) KV. PHỤC HỒI SINH THÁI KẾT HỢP BƠI NGẮM SAN HỒ (1,0 ha)

C2: 11°42'52.7364" & 109°12'01.6884" C4: 11°42'48.3228" & 109°12'15.2748"
C3: 11°42'51.8472" & 109°12'00.3888"

D) KHU VỰC BƠI NGẮM SAN HỒ VÀ LẠN BIỂN (15,0 ha)

- Bãi Cóc - Đầm Đăng

B1: 11°43'07.8240" & 109°12'15.2748" B4: 11°42'47.3256" & 109°12'23.9004"
B2: 11°43'07.4388" & 109°12'15.0156" B5: 11°42'57.6036" & 109°12'32.1120"
B3: 11°42'57.1500" & 109°12'13.4424"

- Mũi Yến

D1: 11°42'46.5012" & 109°12'05.6736" D2: 11°42'31.2516" & 109°12'10.4040"

E) KHU VỰC KHAI THÁC HỢP LÝ (48,0 ha)

A3: 11°43'9.1020" & 109°12'1.1772" D2: 11°42'31.2516" & 109°12'10.4040"
A4: 11°43'12.7020" & 109°12'08.7804" D1: 11°42'46.5012" & 109°12'05.6736"
B2: 11°43'07.4388" & 109°12'15.0156" C4: 11°42'48.3228" & 109°12'15.2748"
B3: 11°42'57.1500" & 109°12'13.4424" C2: 11°42'52.7364" & 109°12'01.6884"
B4: 11°42'47.3256" & 109°12'23.9004" C1: 11°42'59.6304" & 109°11'57.6276"
D3: 11°42'30.5208" & 109°12'11.1096"